TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THAN UYÊN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 28/2018/HSST Ngày: 16/3/2018	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU
Với T1 phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lường Xuân Thu**.**

Các hội thẩm nhân dân: Ông Cầm Xuân Xanh; Bà Nguyễn Thị Khánh Ly.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Thanh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà: Bà Mai Thị Hòe - Kiểm sát viên

Ngày 16/3/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2018/HSST, ngày 01/3/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2018/HSST- QĐ ngày 01/3/2018 đối với bị cáo:

GIÀNG A S - sinh năm 1967.

Nơi ĐKHKTT: Bản Che Bó, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 2/10; Con ông: Giàng A Vang và bà Hờ Thị Mỷ (đều đã chết); Gia đình bị cáo có 07 chị em, bị cáo là con thứ 03; Vợ: Vàng Thị Mò - sinh năm 1974 (đã ly hôn); Bị cáo có 02 con; Tiền án: có 01 tiền án; Tiền sự: không có: Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/11/2017 đến ngày 01/01/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Tráng Thị S1 - sinh năm 1975. Trú tại: Bản Che Bó, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.(Vắng mặt tại phiên tòa có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Hồi 10 giờ 20 phút ngày 06/11/2017, tại bản Che Bó xã Phúc Than huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu, Công an huyện Than Uyên lập biên bản quả tang các đối tượng Lò Văn T1 (SN: 1991, trú tại bản Mỳ - Ta Gia – Than Uyên), Vàng Văn N (SN: 1978, trú tại bản Nà Dắt – Phúc Than – Than Uyên) có hành vi vi phạm hành chính tàng trữ trái phép chất ma túy, vật chứng thu giữ trong túi quần

bên phải của Lò Văn T1 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh có khối lượng 0,02 gam, mục đích để S dụng. Tại Cơ quan điều tra, Lò Văn T1, Vàng Văn N khai về nguồn gốc gói Heroine là do mua của Giàng A S (SN: 1967, trú tại bản Che Bó – Phúc Than – Than Uyên) với giá 120.000 đồng. Căn cứ lời khai của Lò Văn T1, Vàng Văn N phù hợp với các tài liệu đã thu thập được nên Cơ quan điều tra đã ra lệnh bắt khẩn cấp đối với Giàng A S về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Quá trình bắt khẩn cấp tạm giữ của Giàng A S số tiền 120.000 đồng *(S khai trong đó có số tiền 20.000 đồng là tiền S bán trái phép Heroine mà có).*

Quá trình điều tra, Giàng A S, Lò Văn T1, Vàng Văn N khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 06/11/2017, Giàng A S đang ở nhà tại bản Che Bó xã Phúc Than huyện Than Uyên thì có Lò Văn T1 và Vàng Văn N cùng đến hỏi mua Heroine để S dụng. Giàng A S nói không có Heroine bán, nếu T1, N muốn mua Heroine thì S sẽ đi mua hộ nhưng phải trả công cho S với số tiền 20.000 đồng. Lò Văn T1, Vàng Văn N đồng ý mỗi người góp số tiền 60.000 đồng được tổng số tiền 120.000 đồng. Vàng Văn N cầm tiền đưa cho S tổng số tiền 120.000 đồng *(trong đó có số tiền 100.000 đồng để mua Heroine còn số tiền 20.000 đồng để trả công cho S)*. Giàng A S nhận tiền rồi đi sang nhà Tráng Thị S1 ở cùng bản hỏi mua Heroine thì được S1 bán cho S 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh với giá 50.000 đồng (*còn lại số tiền 70.000 đồng trong tổng số tiền 120.000 đồng T1, N đưa thì S giữ làm tiền lời)*. Mua được Heroine, Giàng A S cất giấu trong người rồi quay về nhà đưa gói Heroine vừa mua được cho T1, N nhưng S không nói cho T1, N biết về nguồn gốc gòi Heroine. Nhận gói Heroine từ Giàng A S, Lò Văn T1, Vàng Văn N mang đi cấu ra một ít cùng nhau S dụng. Số Heroine còn lại, Lò Văn T1 gói lại cất giấu trong túi quần bên phải để mang về chia nhau tiếp tục S dụng. Khi Lò Văn T1, Vàng Văn N đi đến bản Che Bó xã Phúc Than huyện Than Uyên thì bị Công an huyện Than Uyên phát hiện, lập biên bản quả tang về hành vi vi phạm hành chính tàng trữ trái phép 0,02 gam Heroine. Đối với số tiền lời thu được khi bán trái phép Heroine, S khai đã tiêu sài cá nhân hết 50.000 đồng, còn 20.000 đồng bị Cơ quan điều tra tạm giữ khi bắt khẩn cấp.

Đối với vật chứng của vụ án:

- Ngày 06/11/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên đã tiến hành mở niêm phong và lấy mẫu gửi giám định vật chứng thu giữ của Lò Văn T1, Vàng Văn N. Tại bản Kết luận giám định số 05 ngày 17/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: **Mẫu vật thu giữ của Lò Văn T1, Vàng Văn N gửi đến giám định là Heroine, có khối lượng 0,02 gam.** *(BL 61 Kết luận giám định)*.

- Riêng số tiền thu giữ khi bắt khẩn cấp Giàng A S, tại bản Kết luận giám định số 02 ngày 17/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: **Số tiền 120.000 đồng gửi đến giám định là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.** *(BL 62 Kết luận giám định)*.

Tại bản cáo trạng số: 10/CT- VKS, ngày 27/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Giàng A S về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên giữ nguyên quan điểm truy tố của mình đồng thời phân tích, đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Giàng A S phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" .

Về hình phạt đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Giàng A S từ 30 đến 36 tháng tù. Khấu trừ 56 ngày tạm giữ, tạm giam cho bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 đối với bị cáo. Vì hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, bị cáo không đảm nhiệm công việc nghề nghiệp gì.

Về vật chứng: Đề nghị HĐXX xem xét giải quyết theo quy định pháp luật. Miễn án phí HSST cho bị cáo theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức hình phạt thấp nhất để bị cáo có cơ hội tự tu dưỡng rèn luyện mình T1 người công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó Hội đồng xét xử khẳng định các quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Giàng A S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa, phù hợp với nội dung bản cáo trạng truy tố. Một lần nữa khẳng định: Sáng ngày 06/11/2017, tại bản Che Bó xã Phúc Than huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu, Giàng A S đã thực hiện hành vi bán trái phép 01 gói Heroine cho Lò Văn T1, Vàng Văn N với giá 120.000đ thu lời bất chính số tiền 70.000 đồng. Hồi 10 giờ 20 phút ngày 06/11/2017, tại bản Che Bó xã Phúc Than huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu, Lò Văn T1, Vàng Văn N trên đường mang Heroine đi S dụng thì bị Công an huyện Than Uyên phát hiện lập biên bản hành vi vi phạm hành chính tàng trữ trái phép 0,02 gam Heroine. Ngay sau đó, Giàng A S bị bắt khẩn cấp về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên tạm giữ tổng số tiền 120.000 đồng, Giàng A S khai trong số tiền này có 70.000 đồng do S bán trái phép Heroine cho Lò Văn T1, Vàng Văn N mà có. Hành vi của bị cáo Giàng A S thực hiện đã cấu T1 tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xét về tính chất, mức độ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân bị cáo thấy rằng: Ngày 26/11/2009, bị cáo Giàng A S bị Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Bản án số 11/2009/HSST. Ngày 03/01/2015 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo đã thi hành xong phần án phí. Hiện bị cáo chưa được xóa án tích. Nhưng bị cáo không lấy mức hình phạt đó làm bài học để tu dưỡng mình T1 công dân có ích. Mà sau khi tái hòa nhập cộng đồng được thời gian bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội cũ như nội dung vụ án đã nêu, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 là *"Tái phạm"*.

Hành vi phạm tội Giàng A S thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và gây mất trật tự, trị an, an toàn xã hội tại địa phương, nên bị cáo phải chịu một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình gây ra. Xét cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian cai nghiện chất ma túy, tu dưỡng rèn luyện mình T1 một công dân có ích cho xã hội và gia đình. Song quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã T1 khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn. Nên cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xét giảm phần nào khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không đảm nhiệm chức vụ nghề nghiệp gì, hoàn cảnh kinh tế gia đình còn nhiều khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ

sung theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 đối với bị cáo.

Về nguồn gốc Heroine, bị cáo Giàng A S khai mua Heroine của Tráng Thị S1 là người cùng bản. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã triệu tập Tráng Thị S1 đến để lấy lời khai nhưng Tráng Thị S1 không thừa nhận hành vi bán trái phép Heroine cho Giàng A S. Ngoài lời khai của Giàng A S không còn tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh Tráng Thị S1 thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy. Do đó không đủ căn cứ để xử lý đối với Tráng Thị S1 về hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy".

Đối với Lò Văn T1, Vàng Văn N là những người mua, tàng trữ trái phép 0,02 gam Heroine mục đích để S dụng. Khối lượng gói Heroine thu giữ của T1, N chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an huyện Than Uyên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lò Văn T1, Vàng Văn N là đúng quy định.

Về vật chứng: Gồm có 120.000đ . Xét thấy có 70.000đ do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mà có, nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Còn lại số tiền 50.000đ là tiền thu nhập hợp pháp nên cần truyên trả lại cho bị cáo Giàng A S.

Về án phí: Bị cáo sống ở vùng đặc biệt khó khăn và tại phiên tòa bị cáo đề nghị xem xét miễn giảm tiền án phí. Nên cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Miễn toàn bộ án phí cho bị cáo**.**

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Giàng A S phạm tội*" Mua bán trái phép chất ma túy"*.

1. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điêù 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt bị cáo **Giàng A S 30***(Ba mươi)* tháng tù. Bị cáo được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam là 56 ngày, thời hạn tù còn lại 28 tháng 04 ngày tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tuyên tịch thu 70.000đ *(bảy mươi ngàn đồng)* sung ngân sách Nhà nước.

- Tuyên trả lai số tiền 50.000đ *(năm mươi ngàn đồng)* cho bị cáo Giàng A S.

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 hướng dẫn về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn nộp toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Báo cho bị cáo biết trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyên lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa biết trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án. Có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh lai Châu.

Nơi nhận:
- *TAND Tỉnh 1.*
- *VKS Tỉnh, huyện 2.*
- *THA dân sự 1.*
- *CA- Trại giam2.*
- *THA PT1.*
- *Bị cáo1.*
- *Ngươi có QLNVLQ1.*
- *Sở Tư pháp1.*
- *Lưu HS - TA 3.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

Lường Xuân Thu